



Qua kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm CHẤN CHỈNH MẮT ĐOÀN KẾT NỘI BỘ của tổ chức đảng

❖ Vi Thị Thảo Quyên*



Đảng đoàn thuộc Đảng bộ tỉnh Đắk Nông của một cơ quan tỉnh Hội, do mắt đoàn kết nội bộ, đã gửi đơn, thư tố cáo giấu tên tố cáo lãnh đạo Hội đến Thường trực Tỉnh ủy và UBKT Tỉnh ủy. Qua nắm tình hình, UBKT Tỉnh ủy nhận định có một số biểu hiện mắt đoàn kết phát sinh chủ yếu từ Thường trực Hội (các đồng chí Thường trực Hội vừa là Ủy viên Đảng đoàn, vừa là cấp ủy Chi bộ cơ quan Hội). Do đó, UBKT Tỉnh ủy đã đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh tiến hành khảo sát tình hình mắt đoàn kết nội bộ tại Chi ủy Chi bộ cơ quan Hội nhằm nhắc nhở, chấn chỉnh. Đồng thời, UBKT Tỉnh ủy tham mưu giúp Thường trực Tỉnh ủy giới thiệu nội dung kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Chi đạo Đảng đoàn Hội kiểm điểm nghiêm túc, có kế hoạch khắc phục những biểu hiện mắt đoàn kết nội bộ, để đưa phong trào của Hội đi lên.

* Ủy viên UBKT Tỉnh ủy
Đắk Nông

Tình hình chưa được lắng xuống thì lại tiếp tục xuất hiện đơn, thư giấu tên tố cáo với những nội dung có dụng ý xấu, làm phát sinh nghi ngờ lẫn nhau giữa cán bộ, đảng viên trong cơ quan Hội. Qua khảo sát nắm thông tin, Thường trực UBKT Tỉnh ủy xác định đối tượng cần kiểm tra và quyết định tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Hoàng Thị H - Ủy viên Đảng đoàn, Phó Bí thư Chi bộ, Phó Chủ tịch Hội trong việc thực hiện Quy chế làm việc của Chi ủy Chi bộ và trách nhiệm trong việc xây dựng mối quan hệ đoàn kết nội bộ.

Qua kiểm tra, UBKT Tỉnh ủy kết luận đồng chí Hoàng Thị H đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, Quy chế làm việc của Chi ủy Chi bộ, tự ký ban hành một số văn bản vượt thẩm quyền của Phó Bí thư Chi bộ; có những phát ngôn không đúng sự thật, mang tính kích động tạo ra sự nghi kỵ, hiểu nhầm trong cán bộ, đảng viên cơ quan. Nguyên nhân dẫn đến sai phạm là kèn cựa địa vị (do đồng chí Chủ tịch Hội nhiệm kỳ mới

đã tin nhiệm, phân công đồng chí Nguyễn Thu C - Phó Chủ tịch Hội làm Phó Thường trực, trước đây vị trí này do đồng chí Hoàng Thị H đảm nhận). Với mức độ, tính chất và nguyên nhân trên, UBKT Tỉnh ủy đã xem xét và quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Hoàng Thị H bằng hình thức khiển trách.

Tuy vậy, tình hình trong nội bộ cơ quan Hội còn có nhiều biểu hiện mắt đoàn kết, cán bộ, đảng viên có thái độ “không nói trước mặt, hục hặc sau lưng”, “bằng mặt mà không bằng lòng”, và có những phát ngôn tạo dư luận xấu. Nhằm chấm dứt tình trạng đó, UBKT Tỉnh ủy quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tập thể Đảng đoàn và đồng chí Nguyễn Thu C - Ủy viên Đảng đoàn, Chi ủy viên, Phó Chủ tịch Thường trực Hội trong việc thực hiện Quy chế làm việc của Đảng đoàn và trách nhiệm trong việc xây dựng, quy tụ mối quan hệ đoàn kết nội bộ.

Qua kiểm tra cho thấy trong một thời gian tương đối dài Đảng đoàn không hoạt động, hoặc hoạt động



rời rạc. Do đó, chức năng định hướng, lãnh đạo toàn diện công tác tổ chức, phong trào và hoạt động của Hội trong một thời gian không phát huy được. Việc xây dựng Quy chế làm việc của Đảng đoàn chưa bám sát quy định của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng. Việc chấp hành Quy chế làm việc thiếu nghiêm túc: Không cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Tỉnh ủy thành kế hoạch, chương trình hành động; không xây dựng kế hoạch hoạt động và chương trình lãnh đạo công tác kiểm tra hàng năm; chế độ thông tin báo cáo chưa kịp thời; hằng năm không thực hiện công tác tự phê bình và phê bình. Bên cạnh đó, việc phân công trách nhiệm cho từng thành viên có nội dung chưa rõ ràng nên chưa có sự thống nhất trong hoạt động, điều hành và quản lý. Một số thành viên Đảng đoàn xem nhẹ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Trong sinh hoạt có biểu hiện xem thường nhau; có những hành vi và lời nói có tính kích động gây ra sự hiểu nhầm, nghi ngờ, làm phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến mất đoàn kết, hòa khí không chỉ trong tập thể Đảng đoàn mà cả trong tập thể cán bộ, đảng viên.

Trách nhiệm thuộc về các thành viên Đảng đoàn mà trước hết là đồng chí nguyên Bí thư Đảng đoàn

(thời điểm kiểm tra đồng chí Bí thư Đảng đoàn đã chuyển vị trí công tác khác). Tuy nhiên do đồng chí nguyên Bí thư Đảng đoàn vừa là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh lại đang tham gia lớp Cao cấp lý luận chính trị, thường xuyên đi công tác thời gian dài, ít có thời gian dành cho công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý. Do đó, UBKT Tỉnh ủy không đề nghị xem xét thi hành kỷ luật đối với tập thể Đảng đoàn mà chỉ kiểm điểm nghiêm túc; mời đồng chí nguyên Bí thư Đảng đoàn nhắc nhở, yêu cầu rút kinh nghiệm.

Đối với cá nhân đồng chí Nguyễn Thu C, tuy có khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thực hiện nhiệm vụ được giao và chưa cùng với đồng chí Bí thư Đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan có biện pháp giáo dục, chấn chỉnh một số biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ, nhưng xét thấy chưa đến mức áp dụng hình thức kỷ luật, nên UBKT Tỉnh ủy yêu cầu kiểm điểm nghiêm túc.

Đồng thời, qua kiểm tra xét thấy tình hình nội bộ cơ quan Hội vẫn tiềm ẩn những yếu tố bất ổn mà chủ yếu từ các đồng chí trong Thường trực Hội, do đó, UBKT Tỉnh ủy đã đề nghị Thường trực Tỉnh ủy luân chuyển cán bộ trong lãnh đạo cơ quan Hội. Trên cơ sở đề nghị của UBKT Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban

Thường vụ Tỉnh ủy điều động đồng chí Nguyễn Thu C và đồng chí Hoàng Thị H đến nhận nhiệm vụ tại đơn vị mới. Sau khi được điều động, đến nay tình hình nội bộ Hội đã ổn định, hoạt động phong trào của Hội có những chuyển biến tích cực, đặc biệt là không còn tình trạng đơn, thư tố cáo.

Từ vụ việc nêu trên, nhìn lại quá trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, UBKT Tỉnh ủy rút ra một số kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, đó là tính tự giác của đối tượng kiểm tra. Bên cạnh những đối tượng kiểm tra nhận thức rõ tính chất, mức độ sai phạm, khuyết điểm và có thái độ thành khẩn trước sai phạm, khuyết điểm đó, còn có đối tượng kiểm tra thiếu trung thực, không tự giác. Sau khi UBKT Tỉnh ủy chỉ ra những vi phạm, có chứng cứ cụ thể, rõ ràng, đồng chí Hoàng Thị H vẫn có thái độ quanh co, không tự giác, thậm chí trong bản kiểm điểm đồng chí H cho rằng các khuyết điểm, vi phạm đó là do khách quan, người khác mang lại.

Thứ hai, là khả năng nắm tình hình chưa sát của cán bộ kiểm tra. Sau khi công bố kết luận và quyết định kỷ luật, đồng chí Hoàng Thị H tỏ ra không “tâm phục khẩu phục” trước cách xem xét, kết luận của UBKT Tỉnh ủy, cho rằng UBKT Tỉnh ủy để “lọt người vi phạm”. Do khả năng nắm tình hình và công tác tham mưu chưa chuẩn



xác nên cán bộ kiểm tra xác định đối tượng khi có dấu hiệu vi phạm lúc đầu để “lọt”. Sau kết luận đối với đồng chí H mới quyết định tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Đảng đoàn và cá nhân đồng chí Nguyễn Thu C, do đó không tránh khỏi sự không “tâm phục khẩu phục” của đối tượng kiểm tra.

Thứ ba, là bản lĩnh của cán bộ kiểm tra. Trong hội nghị Chi bộ cơ quan Hội đề nhận xét, đánh giá dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Nguyễn Thu C, Tổ kiểm tra gặp phải tình huống đồng chí Hoàng Thị H - người vừa bị xử lý kỷ luật, là Phó Bí thư Chi bộ chủ trì hội nghị (do đồng chí Bí thư Chi bộ chuyển công tác) xem xét, đánh giá “nguyên nhân” mà mình bị kỷ luật. Vì vậy với quyền hạn là người chủ trì, đồng chí H đã gợi ý, hướng dẫn “ê kíp” của mình đưa ra

những nhận xét theo ý kiến cá nhân, trái ngược với kết quả thẩm tra, xác minh của Tổ kiểm tra; “lèo lái” Tổ kiểm tra và hội nghị phải tiến hành bỏ phiếu đề nghị kỷ luật đối với đồng chí C nhằm “ý đồ” đồng chí Nguyễn Thu C phải bị xử lý kỷ luật như mình. Nhưng với bản lĩnh và nghiệp vụ vững vàng, Tổ kiểm tra đã giải thích cặn kẽ, đưa ra những chứng cứ thuyết phục và kiên quyết hướng dẫn hội nghị làm đúng quy trình kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Thứ tư, là việc thực hiện các nguyên tắc sinh hoạt Đảng, đặc biệt là trong việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Một số đồng chí trong Thường trực Hội xem cuộc sinh hoạt nội bộ là nơi “xả stress”, lợi dụng việc phê bình để đá kích, miệt thị nhau; xem nhẹ nguyên tắc tập trung dân chủ,

cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.

Nhằm khắc phục những hạn chế nêu trên, cán bộ kiểm tra phải chủ động tiếp cận thông tin, khảo sát nắm chắc tình hình, phát hiện và xác định đúng, đầy đủ nội dung, đối tượng, tránh để “lọt” đối tượng hay thiếu nội dung dấu hiệu vi phạm. Như phân tích trên cho thấy không phải đối tượng kiểm tra nào cũng có tính tự giác. Để đối tượng kiểm tra tự giác nhận thức rõ và thành khẩn trước khuyết điểm, vi phạm của mình thì chúng ta cần phải làm tốt công tác thẩm tra, xác minh, đưa ra những chứng cứ thuyết phục đối tượng; đồng thời cán bộ kiểm tra phải khơi dậy được tính tự giác của đối tượng bằng phương pháp vận động, thuyết phục. Làm tốt điều này sẽ làm cho đối tượng kiểm tra sẽ “tâm phục khẩu phục” vào kết luận kiểm tra. □



Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.